TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2026/QĐST - DS	*Ninh Bình, ngày 11 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2026/TLST - DS ngày 29 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Hà T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn P, xã Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Thôn T, xã V, tỉnh Ninh Bình.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị D phải có nghĩa vụ trả nợ chị T số tiền nợ gốc là 230.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi triệu đồng) cùng tiền lãi suất tính bằng 1,5%/tháng trên số nợ gốc tính từ ngày 04/7/2024 cho đến ngày 04/6/2026 là 79.350.000 đồng (Bảy mươi chín triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày 05/6/2026, chị D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi suất 1,5%/tháng đối với khoản tiền nợ gốc cho đến khi chị D thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho chị T.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu người phải thi hành án không thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời

gian chậm trả: Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự. Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị D phải nộp án phí dân sự có giá ngạch là 7.734.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm ba mươi tư nghìn đồng). Hoàn trả cho chị T số tiền 7.647.500 đồng (Bảy triệu sáu trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 3954 ngày 29/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND KV8 – Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Vạn Thắng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Thị Ngọc Bích